

NÂNG CAO HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH TẾ CỦA CẤP HUYỆN VÀ XÃ TRONG NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

CHU TIẾN QUANG *

Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng đã nhận định: "Thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN được xây dựng bước đầu" và "cần phải tiếp tục hoàn thiện". Trong hoạch định các chính sách kinh tế đạt tới khung thể chế, chính sách, một mặt, phù hợp với yêu cầu của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO); mặt khác, tạo cơ sở pháp lý để các chủ thể sản xuất kinh doanh tham gia thị trường một cách hiệu quả nhất. Bài viết dưới đây phân tích nhiều khía cạnh về những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn ở nước ta hiện nay, đồng thời gợi ý một số định hướng cần hoàn thiện trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác này.

KHU vực kinh tế nông nghiệp, nông thôn có những đặc thù riêng, sản xuất nông - lâm - thủy sản là chính, kinh tế công nghiệp và dịch vụ chưa phát triển. Chủ thể kinh tế số đông là các hộ sản xuất nhỏ, trang trại, hợp tác xã (HTX) và các hình thức hợp tác nhỏ của nông dân, khu vực doanh nghiệp chưa phát triển. Các chủ thể này có nhiều hạn chế về khả năng kinh doanh và tham gia thị trường, nhưng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, họ cũng phải vận động theo các yêu cầu mà Việt Nam đã cam kết đối với các tổ chức quốc tế, trước hết là với WTO. Chính vì vậy, Nhà nước phải có những chính sách đặc thù đối với các chủ thể kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn thì họ mới có thể phát triển trong điều kiện nền kinh tế chuyển mạnh sang thể chế thị trường và hội nhập với kinh tế thế giới. Như vậy, việc xây

dựng chiến lược và chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn cho thời gian tới vừa phải tuân thủ những điều mà Việt Nam đã cam kết trong các hiệp định song phương và đa phương, vừa phải có những chính sách đặc thù, có tính nâng đỡ khu vực này phát triển cùng các khu vực khác của nền kinh tế.

Quản lý nhà nước về kinh tế của cấp huyện và xã trong nông nghiệp, nông thôn gồm 2 bộ phận: Quản lý các nguồn lực cơ bản (đất đai, vốn và lao động) cho phát triển kinh tế; Quản lý nhà nước đối với các chủ thể kinh tế (bao gồm hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã các

* TS, Trưởng ban Nghiên cứu Chính sách nông nghiệp và kinh tế nông thôn, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

loại hình hợp tác giản đơn của người dân, các tổ chức kinh tế khác...) đang hoạt động trên địa bàn nông thôn. Tình hình đang diễn ra như sau:

1 - Về quản lý các nguồn lực

a - Về quản lý nhà nước đối với đất đai:

Cho đến nay, trong các văn bản pháp luật về đất đai đã có rất nhiều quy định về quyền và trách nhiệm quản lý kinh tế của UBND huyện và xã về quản lý nhà nước đối với đất đai trong nông nghiệp, nông thôn. Những quy định này có ý nghĩa điều chỉnh sự tham gia (trực tiếp hoặc gián tiếp) của UBND huyện và xã vào phân phối, sử dụng và kiểm soát việc sử dụng đất đai.

Lô-gíc của cơ chế phân cấp là: đối với các tổ chức kinh tế, các pháp nhân và các dự án đầu tư có quy mô lớn về vốn, người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì thẩm quyền giao, cho thuê, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất và thu hồi đất thuộc về Chính phủ hoặc UBND cấp tỉnh. *UBND cấp huyện chỉ có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng. UBND xã chỉ có thẩm quyền trong cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã.* Đây là một bước tiến quan trọng trong hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước đối với đất đai trong nông nghiệp, nông thôn.

Tuy nhiên, với đội ngũ cán bộ năng lực còn hạn chế và điều kiện vật chất còn thiếu thốn như nhiều địa phương hiện nay, thì việc thực hiện tốt những quy định trên đây là quá sức và đang là thách thức lớn đối với UBND các cấp huyện và xã hiện nay. Những thách thức này đã làm cho UBND các cấp huyện và xã phải đối mặt với một số bất cập sau:

- Bất cập giữa quyền hạn theo luật đất đai của hộ nông dân được Nhà nước giao đất với trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND huyện và xã về định hướng sử dụng đất theo yêu cầu sản xuất nông nghiệp hàng hóa, CNH, HĐH và đô thị hóa. Chẳng hạn, hộ sản xuất nông lâm thủy sản và làm muối đã được Nhà nước giao

đất thì họ có nhiều quyền khác nhau đối với diện tích đất giao trong thời gian sử dụng (20 năm đối với cây ngắn ngày và 50 năm đối với cây dài ngày). Đó là các quyền chung như: được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hưởng thành quả lao động, kết quả đầu tư trên đất; hưởng các lợi ích do công trình của Nhà nước về bảo vệ, cải tạo đất nông nghiệp; được Nhà nước bảo hộ khi bị người khác xâm phạm đến quyền sử dụng đất hợp pháp của mình; quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện về những hành vi vi phạm quyền sử dụng đất hợp pháp của mình và những hành vi vi phạm pháp luật về đất đai... Trong điều kiện đó, có thể thấy rằng UBND huyện và xã không thể, hoặc rất khó khăn trong việc tác động vào hộ nông dân để điều chỉnh sản xuất của họ theo hướng chủ quan của huyện và xã. Vì vậy, quy định các cấp UBND huyện và xã phải lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất chi tiết, đặc biệt UBND xã phải lập kế hoạch sử dụng đất tới từng thửa đất là không khả thi.

Rõ ràng là trách nhiệm của UBND huyện và xã đang "xung đột" với quyền của từng hộ nông dân trong sử dụng đất nông nghiệp, thể hiện ngay trong quy định của pháp luật đất đai hiện nay. Chính vì vậy, thực tế đã và đang diễn ra theo chiều hướng, công tác lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất ở từng huyện, xã mang tính hình thức trên giấy, không phản ánh đúng và đầy đủ sự vận động của đất nông nghiệp trong thực tiễn, không phản ánh được ý nguyện của hộ nông dân.

- Bất cập trong quy định về thẩm quyền giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức kinh tế của UBND tỉnh với trách nhiệm quản lý nhà nước đối với đất đai của UBND huyện và xã. Luật quy định đất đai trong nông nghiệp, nông thôn do UBND huyện và xã trực tiếp quản lý về mặt nhà nước. Việc giao đất, cho thuê đất đối với các nhà đầu tư, các tổ chức kinh tế phải thông qua việc thu hồi đất của người đang sử dụng để có đất giao hoặc cho chủ thể khác thuê. Công việc này liên quan đến trách nhiệm của UBND huyện và xã, nơi diễn ra việc thu hồi đất. Vì vậy, trên thực tế đã xảy ra nhiều vướng mắc, rắc rối.

- Trong triển khai lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất chi tiết ở địa phương theo quy định của Luật Đất đai và Nghị định 181 của Chính phủ, UBND huyện và xã gặp rất nhiều khó khăn về điều kiện nguồn lực tài chính và con người. Vì vậy, tình trạng tự phát trong sử dụng đất nông nghiệp và phi nông nghiệp ở nông thôn diễn ra phổ biến, thiếu tác động quản lý kịp thời và sát của UBND huyện và xã, chỉ đến khi xảy ra biến động lớn, khi đó mới "vận hành" hoạt động quản lý nhà nước đối với đất đai theo quy định của pháp luật. Điều tất yếu xảy ra là hiệu quả kinh tế - xã hội của sử dụng đất trong nông nghiệp, nông thôn rất thấp.

- Công tác quản lý nhà nước của UBND huyện và xã đối với quá trình sử dụng đất của các chủ thể kinh tế trên địa bàn thường không được triển khai, do trong pháp luật về đất đai chưa quy định về trách nhiệm thuộc ai và chế tài gì để thúc đẩy thực hiện công việc này?. Công tác quản lý nhà nước về các tài nguyên trong và trên đất cũng chưa được quy định và chưa có chế tài thúc đẩy thực hiện. Trong nông thôn đang phổ biến xảy ra tình trạng sử dụng đất mang tính tàn phá, sai quy hoạch, mà không bị ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Vì vậy, trong thời gian tới cần bổ sung vào pháp luật đất đai những vấn đề sau:

Thứ nhất, quy định cụ thể hơn đối với UBND huyện, xã về phạm vi quyền, trách nhiệm, phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và theo dõi, điều chỉnh những bất cập trong quá trình sử dụng đất. Theo đó, cần xác định rõ những công việc mà UBND mỗi huyện phải làm để lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Một số điểm quan trọng, cấp bách cũng cần được luật hóa như xác định các tiêu chí cơ bản làm cơ sở pháp lý cho UBND huyện quyết định lựa chọn phương án sử dụng đất lâu dài vào các mục đích khác nhau tại địa phương (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và văn hóa xã hội), đáp ứng yêu cầu vừa bảo đảm giữ quỹ đất tốt nhất cho sản xuất nông nghiệp, chuyển các diện tích đất xấu, không thuận lợi đối với sản

xuất nông nghiệp sang làm công nghiệp, dịch vụ và kết cấu hạ tầng đời sống xã hội ở nông thôn;...

Thứ hai, quy định việc đánh giá và xử lý những UBND huyện, xã không thực hiện được nhiệm vụ xây dựng và triển khai quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất ở địa phương mình.

Thứ ba, tiếp tục thể chế hóa các quyền của người được Nhà nước giao đất đã được quy định trong luật, làm rõ phạm vi về quyền của hộ nông dân được giao đất trong việc quyết định lựa chọn hướng sử dụng đất nông nghiệp, các nguyên tắc bồi thường thỏa đáng cho hộ nông dân khi Nhà nước thu hồi đất để đưa vào mục đích xây dựng cơ sở hạ tầng hoặc mục đích kinh doanh khác.

Thứ tư, bổ sung quy định về các chế tài đối với những trường hợp sử dụng đất sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

Thứ năm, sớm có quy định bằng luật pháp về kéo dài thời hạn sử dụng đất nông nghiệp, bởi những quy định pháp luật về thời hạn sử dụng đất hiện nay trên thực tế chưa đáp ứng được những thay đổi của quá trình sử dụng đất, không phù hợp với quy luật của thị trường đất đai khi luật đã chính thức thừa nhận nó, nhất là khi các quy hoạch sử dụng đất cho đến nay vẫn chưa xong, hoặc chưa rõ ràng, mà thời hạn thì sắp hết. Hơn nữa để hình thành vùng sản xuất chuyên môn hóa lớn thì chính sách về thời hạn sử dụng đất như hiện nay là không phù hợp. Cùng với việc xác định lại thời hạn sử dụng đất, cần bổ sung cho UBND cấp huyện quyền chủ động ra quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, đất nông nghiệp khác, đất phi nông nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được tỉnh phê duyệt. Đồng thời tạo cơ chế ràng buộc các huyện cùng nằm trên một vùng địa lý - sinh thái phối hợp với nhau trong xây dựng kế hoạch sử dụng đất theo hướng hình thành vùng sản xuất nông nghiệp tập trung quy mô lớn liên huyện và liên tỉnh.

b - Về quản lý nhà nước đối với ngân sách cấp huyện và xã. Cũng đang bộc lộ những bất cập, đó là:

- Việc phân cấp ngân sách chưa đi đôi với phân cấp về quản lý nhà nước về kinh tế của cấp huyện và xã trên địa bàn. Hạn chế này đã thể hiện rất rõ qua sự bất lực của UBND huyện, xã trước nhiều vấn đề kinh tế - xã hội và môi trường phải xử lý, giải quyết, nhất là các vấn đề liên quan đến phát triển kết cấu hạ tầng cơ bản phục vụ cho sản xuất kinh doanh trong phạm vi mỗi huyện, xã khi họ không được chủ động về nguồn lực tài chính cơ bản nhất, đó là các nguồn thu trên địa bàn để phục vụ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Theo quy định, HĐND tỉnh quyết định phân cấp cụ thể nguồn thu, nhiệm vụ chi cho từng cấp ngân sách. Điều đó đã dẫn đến sự tùy tiện trong phân bổ ngân sách của các tỉnh cho các địa phương huyện, xã trong tỉnh, tạo ra sự không đồng đều về ngân sách huyện, xã ở từng tỉnh và giữa các tỉnh với điều kiện kinh tế như nhau. Từ đó dẫn đến tình trạng phân hóa các huyện, xã về phát triển kinh tế. Huyện, xã nằm ở vùng khó khăn, điều kiện nguồn lực cho phát triển kinh tế hạn chế thì ngày càng tụt hậu hơn so với các xã gần trung tâm thành phố, tỉnh lỵ.

- Việc quy định UBND thị trấn, xã được huy động sự đóng góp của tổ chức cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng của xã, thị trấn theo nguyên tắc tự nguyện đã dẫn đến các xã thực hiện quyền này, nhưng không tính đến khả năng đóng góp của người dân nghèo, làm cho đời sống của người dân nông thôn ở những xã này ngày càng khó khăn và trở thành vấn đề xã hội bức xúc.

- Thể chế phân cấp ngân sách hiện hành là một trong những tác nhân tạo ra tệ "xin cho" ở các cấp cơ sở dưới tỉnh, dư địa để các địa phương (tỉnh và liên tỉnh, huyện và liên huyện) cùng nhau "chủ động", "phá rào" phát triển các vùng kinh tế động lực, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư bỏ vốn vào phát triển nông thôn.

Để hoàn thiện quản lý nhà nước đối với ngân sách cấp huyện và xã cần phải:

Thứ nhất, thiết lập quyền và trách nhiệm ngân sách cho UBND huyện, bảo đảm thực hiện được yêu cầu triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được tỉnh phê duyệt.

Thứ hai, xác định cấp huyện là chủ đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng bằng vốn ngân sách và các nguồn vốn khác trên địa bàn

Thứ ba, xây dựng các tiêu chí đánh giá vai trò và năng lực của UBND huyện trong việc sử dụng có hiệu quả các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được phê duyệt.

Thứ tư, quy định rõ mối quan hệ giữa UBND tỉnh, huyện và xã trong việc lập và chi tiêu ngân sách vào triển khai thực hiện các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của toàn huyện đã được tỉnh phê duyệt.

Thứ năm, xây dựng cơ chế sử dụng phối hợp vốn đầu tư ngân sách vào phát triển các vùng sản xuất hàng hóa liên huyện, liên tỉnh.

c - Về quản lý nhà nước của cấp huyện và xã đối với thực hiện chính sách thuế ở nông thôn hiện đang tồn tại những bất cập sau:

Chưa gắn được trách nhiệm và lợi ích của UBND các cấp huyện và xã với các hoạt động này; Thiếu sự hướng dẫn thấu đáo của các cơ quan thuế đối với các đối tượng phải nộp thuế, thiếu cơ chế kiểm soát hành vi trốn thuế; Một số đối tượng nằm trong diện được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ phát triển như đối với khu vực kinh tế tập thể và hợp tác xã, lĩnh vực sản xuất nông nghiệp được ưu đãi về thuế... đã không được các cơ quan thuế thực hiện; Thiếu sự hợp tác cần thiết giữa cơ quan thuế với các cơ quan quản lý chuyên ngành của nhà nước ở nông thôn như các sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, công nghiệp, thương mại - du lịch... để thực hiện pháp luật về thuế phù hợp với điều kiện khác nhau của từng địa phương nông thôn, là một trong những nguyên nhân làm thui chột động lực phát triển của tổ chức và cá nhân đang hoạt động kinh doanh với

nhiều khó khăn hơn khu vực thành thị và các khu công nghiệp có môi trường kinh doanh thuận lợi hơn.

Để hoàn thiện cần phải:

- Sửa đổi cơ chế hoạt động của các cơ quan thuế cấp tỉnh và huyện theo hướng công tác thu thuế phải được trao đổi với UBND các cấp huyện và xã về kết quả thu thuế và những vấn đề phát sinh, bất cập trong quá trình thu thuế;

- Quy định cơ quan thuế phải thông báo với UBND các cấp về những thay đổi hằng năm trong chính sách thuế của Nhà nước, những điểm phù hợp và bất cập trong thực hiện chính sách thuế tại địa phương và lấy ý kiến của UBND các cấp về hướng xử lý những bất cập nảy sinh, trình với Tổng cục thuế - Bộ Tài chính để có hướng sửa đổi kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế của nông thôn;

- Quy định UBND các cấp huyện và xã phải định kỳ thông báo rộng rãi các chính sách thuế các loại của Nhà nước với nông dân và các tổ chức kinh tế hoạt động ở nông thôn.

2 - Về quản lý nhà nước đối với các chủ thể kinh tế

Trong thể chế quản lý nhà nước của UBND huyện và xã đối với các tổ chức kinh tế hoạt động trong nông nghiệp, nông thôn theo luật pháp hiện hành đang có những hạn chế, vướng mắc sau:

a - Đối với các nông, lâm trường và công ty nhà nước:

- Hầu hết các nông, lâm trường hiện nay thuộc quản lý của UBND tỉnh (nông, lâm trường thuộc tỉnh), hoặc thuộc quyền quản lý của các tổng công ty (nông, lâm trường thuộc trung ương), nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của chúng lại gắn liền với việc sử dụng đất đai và các nguồn lực khác trên địa bàn xã và huyện và không thể tách rời hoạt động sản xuất nông nghiệp của các hộ nông dân cùng trên địa bàn. Vì vậy, các nông, lâm trường thường gặp nhiều mâu thuẫn với người dân địa phương về tổ chức sản xuất trên đất thuộc quyền quản lý của mình.

- Ủy ban nhân dân huyện và xã có trách nhiệm triển khai chính sách của nhà nước đối với các hộ gia đình, trang trại, hợp tác xã và các hình thức kinh tế hợp tác nhỏ của các hộ nông dân trên địa bàn, nhưng lại không có quyền lực gì với các DNNN hoạt động trên địa bàn. Kết quả là việc sử dụng nguồn lực đất đai, nguồn nước tại chỗ để cùng sản xuất nông, lâm nghiệp đã không đạt hiệu quả cao nhất. Do vậy việc xác định lại vai trò của cấp huyện và xã trong quản lý nhà nước đối với các nông, lâm trường trên địa bàn, không phụ thuộc vào nông lâm trường đó thuộc tỉnh hay các tổng công ty là cần thiết.

Để hoàn thiện cần phải:

- Các chương trình hỗ trợ phát triển có mục tiêu của nhà nước cần được tập trung về UBND huyện để lồng ghép và phân bổ theo đúng nhu cầu các địa bàn xã, cụm xã và theo số lượng dân cư nằm trong diện hưởng lợi.

- Giao UBND huyện chịu trách nhiệm trước tỉnh về tính hiệu quả và bền vững của việc tổ chức lại sản xuất nông, lâm, thủy sản và phân bổ hợp lý các nguồn lực tại chỗ, kết hợp sử dụng các nguồn tài chính do trung ương chuyển về và nguồn do các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ.

b - Đối với khu vực kinh tế tập thể và HTX:

Sự hạn chế trong hiểu biết về pháp luật HTX của UBND huyện, thị xã, đặc biệt là UBND cấp xã đã dẫn đến coi nhẹ hoặc không quan tâm đến vai trò của khu vực HTX và các hình thức hợp tác mới trong nông thôn của người dân. Kinh phí hạn hẹp cũng dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác hỗ trợ hợp tác xã và hộ nông dân. Thêm nữa, còn tình trạng can thiệp hành chính của một số UBND huyện và xã vào việc lựa chọn các chức danh quản lý HTX. Ngoài ra, việc không triển khai các biện pháp theo dõi hoạt động của từng HTX sau đăng ký thành lập để phát hiện kịp thời những sai trái trong thực hiện Điều lệ, các quy định của pháp luật về HTX của xã viên và các chức danh trong HTX, dẫn đến không tuân thủ các nguyên tắc HTX và làm méo mó mô hình này.

Để hoàn thiện cần phải:

- Quy định cụ thể UBND huyện phối hợp với UBND xã triển khai sâu, rộng hơn các đợt học và tập huấn Luật HTX ngay trong cán bộ trực thuộc; quy định các huyện chủ động xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển HTX và các tổ chức hợp tác giản đơn của người dân nông thôn (bao gồm cả nông dân và những người sản xuất thủ công, dịch vụ nhỏ) để giúp họ có đủ năng lực hợp tác, liên kết trong từng HTX, từng tổ, nhóm hợp tác;

- Quy định UBND huyện và xã không được can thiệp hành chính vào công việc nội bộ của HTX khi HTX đang hoạt động bình thường và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật;

- Giao nhiệm vụ cho Liên minh HTX Việt Nam thường xuyên phối hợp với UBND huyện trong việc theo dõi sự phát triển của phong trào HTX ở từng huyện và có các hình thức biểu dương, khen thưởng vật chất, tinh thần đối với cá nhân và tập thể những HTX có nhiều thành tích trong thực hiện Luật HTX và phát triển bền vững.

c - Đối với khu vực doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, công tác quản lý nhà nước của cấp huyện và xã có những hạn chế như:

- Ủy ban nhân dân các huyện, xã thường không nắm bắt đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, chưa nhận thức được trách nhiệm trong tuyên truyền luật này ở nông thôn;

- Ủy ban nhân dân các huyện, xã chưa thấy được ý nghĩa quan trọng của phát triển doanh nghiệp ở nông thôn, tự cho rằng ở nông thôn chỉ có HTX và hộ nông dân, không cần doanh nghiệp. Từ đó không chú ý đến đánh giá sự hình thành các doanh nghiệp ở nông thôn, kể cả các doanh nghiệp trong nông nghiệp và các lĩnh vực phi nông nghiệp;

- Chưa thể hiện được vai trò trong việc tạo môi trường kinh doanh hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư, các doanh nghiệp ở thành thị và nước ngoài hướng đầu tư vào kinh doanh ở nông thôn.

Để hoàn thiện cần phải:

Thứ nhất, yêu cầu UBND huyện tuyên truyền, chuyển tải những nội dung mới của Luật năm 2005 một cách toàn diện và trực tiếp về trên địa bàn, coi đó là nhiệm vụ quan trọng của công tác quản lý nhà nước huyện trong thời gian tới.

Thứ hai, cần nghiên cứu để xác định rõ những nội dung cơ bản mà UBND huyện và xã phải thực hiện trong nhiệm vụ triển khai Luật Doanh nghiệp ở nông thôn. Xác định rõ trách nhiệm của cán bộ quản lý nhà nước cấp huyện và xã trong việc nghiên cứu các nội dung của luật và đủ khả năng giải thích cho người dân hiểu một cách chính xác những quy định của luật.

Thứ ba, UBND từng tỉnh cần giúp đỡ UBND các huyện phối hợp tiến hành định kỳ hàng năm tổ chức hội nghị gặp mặt doanh nhân thuộc mọi loại hình doanh nghiệp, kể cả các Chủ nhiệm HTX và những người muốn thành lập doanh nghiệp ở nông thôn. Tại những hội nghị này tiến hành những hoạt động đa dạng như phổ biến luật và các văn bản dưới luật, trao đổi kinh nghiệm giữa các doanh nhân và đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nhân.

Thứ tư, bổ sung quy định cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện (phòng đăng ký kinh doanh cấp huyện) cũng có chức năng cấp đăng ký thành lập doanh nghiệp, theo đó quy định mọi người dân có quyền thành lập doanh nghiệp ở cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh hoặc cấp huyện giống như đăng ký thành lập HTX.

Thứ năm, chính phủ cần có hướng chuyển mạnh bộ máy chính quyền huyện và xã từ quản lý hành chính, sang dịch vụ phát triển kinh tế trên địa bàn, từ đó đẩy mạnh các hoạt động phục vụ người dân và doanh nghiệp trong kinh doanh ở nông thôn.

Thứ sáu, UBND huyện, xã cần tăng cường phối hợp với các tổ chức quần chúng xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên... trong việc triển khai Luật Doanh nghiệp ở nông thôn bằng các hoạt động cụ thể như tập huấn cho cán bộ của các hội về kiến thức luật và ý nghĩa của việc triển khai luật ở nông thôn. □